

Số:3236/SGB-HĐQT-NQ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ
(Phương án bổ sung)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

Căn cứ Công văn số 3014/TTGSNH2 ngày 14/07/2023 của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phúc đáp về việc SAIGONBANK đề nghị chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị quyết số 1717/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 27/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ theo nội dung Tờ trình số 1677/SGB-HĐQT-TTr ngày 26 tháng 04 năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 31 tháng 7 năm 2023;

Xét đề xuất của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 3230/SGB-KH-TTr ngày 31 tháng 7 năm 2023 về Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ (Phương án bổ sung).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị chấp thuận thông qua Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ (Phương án bổ sung) của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản để triển khai thực hiện Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng quản trị thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2023.

Điều 4. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này. /.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu P. TCHC/TK.HĐQT.



VŨ QUANG LÂM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

PHƯƠNG ÁN
CHIA CỔ TỨC BẰNG CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
(Phương án bổ sung)

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Công văn số 3014/TTGSNH2 ngày 14/07/2023 của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phúc đáp về việc SAIGONBANK đề nghị chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết số 1717/SGB-ĐHĐCD-NQ ngày 27/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ theo nội dung Tờ trình số 1677/SGB-HĐQT-TTr ngày 26 tháng 04 năm 2023;
- Nghị quyết số 3236/SGB-HĐQT-NQ ngày 31/07/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông để tăng vốn điều lệ (Phương án bổ sung);
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

1. Bổ sung Phần II về Kế hoạch tăng vốn điều lệ (Phương án theo Tờ trình số 1677/SGB-HĐQT-TTr)

Thông tin chi tiết về lợi nhuận để lại các năm trước năm 2022 được sử dụng để tăng vốn điều lệ của SAIGONBANK

Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ: Lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại qua các năm (từ năm 2016 trở về trước, năm 2017 đến năm 2021) và lợi nhuận sau thuế năm 2022 sau khi trích các quỹ. Cụ thể:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Lợi nhuận giữ lại qua các năm	Lợi nhuận lũy kế	
		Số liệu riêng lẻ	Số liệu hợp nhất
(1) Lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại qua các năm (từ năm 2016 trở về trước, năm 2017 đến năm 2021)			
Năm 2016		8.575.354.755	8.869.154.725
Năm 2017	22.405.718.567	30.981.073.322	31.274.873.292
Năm 2018	17.100.000.000	48.081.073.322	48.374.873.292
Năm 2019	85.985.972.666	134.067.045.988	134.360.845.958
Năm 2020	47.518.522.685	181.585.568.673	181.879.368.643
Năm 2021	61.312.268.924	242.897.837.597	243.191.637.567
(2) Năm 2022 (*)		65.102.162.403	65.102.162.403
(3) Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu: 10%			308.000.000.000

(*) Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 189.989.117.337 đồng, trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) và quỹ dự phòng tài chính (10%) là 28.498.367.601 đồng, Lợi nhuận sau thuế năm 2022 dự kiến dùng để chia cổ tức bằng cổ phiếu là **65.102.162.403** đồng, Lợi nhuận còn lại dự kiến là **96.388.587.333** đồng.

2. Bổ sung nội dung Phụ lục 01 về cơ cấu cổ đông và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ (Phương án theo Tờ trình số 1677/SGB-HĐQT-TTr)

2.1. Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	SỐ ĐKSH	Địa chỉ	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Thời điểm hiện tại (VĐL: 3.080 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VĐL: 3.388 tỷ đồng)			
					Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 28/04/2023	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP.HCM	475-QĐNS/TU	127 Trương Định, P.7, Q.3, Tphcm	- Ông Nguyễn Mạnh Cường - Số CCCD: 079079000707 - Ngày cấp: 23/01/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	56.009.576	18,18%	18,18%	5.600.957,60 (làm tròn là 5.600.957 cổ phiếu)	61.610.533	18,18%	18,18%
2	Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	99 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	- Ông Phạm Văn Thắng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	51.250.000	16,64%	16,64%	5.125.000	56.375.000	16,64%	16,64%
3	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	4104000104	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	- Ông Nguyễn Văn Minh - Số CCCD: 079063023526 - Ngày cấp: 20/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	50.364.494	16,35%	16,35%	5.036.449,40 (làm tròn là 5.036.449 cổ phiếu)	55.400.943	16,35%	16,35%
4	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 25/01/2019 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	43.370.958	14,08%	14,08%	4.337.095,80 (làm tròn là 4.337.095 cổ phiếu)	47.708.053	14,08%	14,08%



2.2. Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan đến cổ đông	SỐ ĐKSH	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Địa chỉ	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.080 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.388 tỷ đồng)			
						Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 28/04/2023	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP.HCM		475-QĐNS/TU	- Ông Nguyễn Mạnh Cường - Số CCCD: 079079000707 - Ngày cấp: 23/01/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	127 Trương Định, P.7, Q.3, Tphcm	56.009.576	18,18%	18,18%	5.600.957,60 (làm tròn là 5.600.957 cổ phiếu)	61.610.533	18,18%	18,18%
		Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	- Ông Phạm Văn Thăng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	99 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	51.250.000	16,64%	16,64%	5.125.000	56.375.000	16,64%	16,64%
		Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	4104000104	- Ông Nguyễn Văn Minh - Số CCCD: 079063023526 - Ngày cấp: 20/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	50.364.494	16,35%	16,35%	5.036.449,40 (làm tròn là 5.036.449 cổ phiếu)	55.400.943	16,35%	16,35%

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan đến cổ đông	SỐ ĐKSH	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Địa chỉ	Thời điểm hiện tại (VĐL: 3.080 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VĐL: 3.388 tỷ đồng)			
						Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 28/04/2023	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VĐL	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
		Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 25/01/2019 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM	43.370.958	14,08%	14,08%	4.337.095,80 (làm tròn là 4.337.095 cổ phiếu)	47.708.053	14,08%	14,08%

Trân trọng././ *Muan*

Nơi nhận: *Muc*

- Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - CN TP. HCM;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, Thư ký HĐQT.



VU QUANG LÂM

